

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THUẾ

### Khái niệm và đặc điểm của thuế

- ✓ Thuế là khoản đóng góp bắt buộc mà tổ chức, cá nhân phải có nghĩa vụ đóng góp cho nhà nước theo luật định để đáp ứng nhu cầu chi tiêu cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước; người đóng thuế được hưởng hợp pháp phần thu nhập còn lại
- (1) Khoản đóng góp bằng tiền.
- (2) Khoản đóng góp bắt buộc thực hiện thông qua con đường quyền lực chính trị
- (3) Thuế là một khoản thu không có đối khoản cụ thể, không hoàn trả trực tiếp nhằm đáp ứng nhu cầu chi tiêu của nhà nước trong việc thực hiện các chức năng quản lý xã hội, chức năng kinh tế - xã hội của nhà nước.

### Chức năng của thuế

- (1) Đảm bảo nguồn thu cho NSNN
- (2) Đảm bảo công bằng xã hội
- (3) Điều tiết vĩ mô nền kinh tế hay khắc phục những bất cân bằng của thị trường

### Phân loại thuế

- (1) Thẩm quyền đánh thuế: Thuế trung ương và thuế địa phương – Không tồn tại ở VN
- (2) Theo cơ sở thuế: thuế thu nhập, thuế tiêu dùng và thuế tài sản.
- (3) Phương thức đánh thuế: thuế trực thu và thuế gián thu (Ưu điểm, nhược điểm)
- (4) Mối quan hệ giữa thuế với thu nhập (tỷ lệ phần trăm số thuế phải gánh chịu so với thu nhập): Thuế lũy tiến, thuế lũy thoái và thuế tỷ lệ.
- (5) Mức thu: Thuế tuyệt đối và thuế theo giá trị.

### Ý nghĩa của phân loại thuế

- ✓ Thấy được ưu điểm, nhược điểm và điều kiện áp dụng của từng loại thuế. Từ đó, khi xây dựng chính sách thuế nhà nước kết hợp các loại thuế với nhau để bổ sung lẫn cho nhau
- ✓ Giúp cho việc tổ chức và quản lý thu phù hợp vì mỗi loại thuế có một cách thu khác
- ✓ Tạo ra một cách tiếp cận tổng hợp đối với cơ cấu thuế, từ đó nhằm sử dụng phát huy vai trò tích cực của từng công cụ thuế trong quản lý, điều tiết vĩ mô nền kinh tế

### Các yếu tố cấu thành một sắc thuế

- (1) Tên gọi
- (2) Đối tượng nộp thuế
- (3) Cơ sở thuế: **thu nhập, doanh thu, trị giá hàng hoá...**
- (4) Mức thuế: “linh hồn” của một sắc thuế - gồm **thuế tuyệt đối, thuế suất...**, biểu thuế
- (5) Ưu đãi thuế: miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, tín dụng thuế đầu tư...
- (6) Trách nhiệm, nghĩa vụ của NNT (đăng ký, kê khai, nộp thuế; hoá đơn, chứng từ)
- (7) Thủ tục kê khai, thu nộp, quyết toán thuế

Ngoài ra các sắc thuế còn quy định rõ trách nhiệm quyền hạn của các cơ quan liên quan; các hình thức vi phạm hành chính và các biện pháp xử lý vi phạm hành chính...

## Cơ sở pháp lý của thuế

*Thuế là một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Điều 47 Hiến pháp năm 2013 của nước ta đã quy định: "Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định"*

- ✓ Quốc hội ban hành Luật – UBTVQH ban hành pháp lệnh (Sẽ luật hóa) hoặc khung thuế
- ✓ Chính phủ ban hành Nghị định, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị
- ✓ Bộ Tài chính ban hành Thông tư, Chỉ thị, Quyết định

## Quá trình đổi mới về thuế tại Việt Nam

### (1) Khái quát về hệ thống chính sách thuế Việt Nam

- Trước đổi mới, thu ngân sách Nhà nước chủ yếu từ kinh tế quốc doanh (chiếm tới 90% tổng số thu), thuế chỉ áp dụng đối với khu vực kinh tế ngoài quốc doanh và rất hạn chế.

- Đầu những năm 1990: cải cách thuế bước I áp dụng thống nhất đối với các thành phần

- Cuối những năm 90: cải cách thuế bước II, ban hành các Luật Thuế nền tảng (GTGT., TNDN - 1997 hiệu lực 1999), thay thế cho Luật Thuế doanh thu, Luật thuế lợi tức. Năm 1998, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thuế XNK bổ sung, sửa đổi vào cuối năm 2003, 2005.

- Chương trình cải cách hệ thống thuế đến năm 2010:

- ✓ Năm 2007: Luật thuế TNCN
- ✓ Năm 2008: Luật thuế GTGT, TTĐB và TNDN
- ✓ Năm 2009, Luật thuế tài nguyên
- ✓ Năm 2010: Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Luật thuế bảo vệ môi trường.
- ✓ Năm 2013, 2014 - Luật số 70/2014/QH13
- ✓ Năm 2015, Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 (từ 2017)
- ✓ Năm 2016, Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung và Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13.

- (1) Thuế giá trị gia tăng (GTGT)
- (2) Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB)
- (3) Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (XNK)
- (4) Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)
- (5) Thuế thu nhập cá nhân (TNCN)
- (6) Thuế sử dụng đất nông nghiệp
- (7) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp
- (8) Thuế tài nguyên
- (9) Thuế bảo vệ môi trường
- (10) Các khoản thu liên quan đến đất đai: Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất
- (11) Các loại phí và lệ phí và một số khoản thu khác

### (2) Khái quát về tổ chức bộ máy quản lý thu thuế

➤ Hệ thống Thuế Nhà nước thu nội địa

Từ 1990 - 2003: Nghị định số 281-HĐBT ngày 7/8/1990 của Hội đồng Bộ trưởng, **hệ thống thuế Nhà nước được thành lập – thu thuế trong nội địa**

Từ 2003 - 2007: Quyết định số 76/2007/QĐ-TTg ngày 28/05/2007

Từ 2007 - 2009: Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/09/2009

➤ Hệ thống Hải quan: trước đây trực thuộc Chính phủ, được tổ chức thành 3 cấp: Tổng cục, cục hải quan và chi cục hải quan để quản lý thu thuế đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu

*Quản lý thuế là quá trình hoạch định kế hoạch thuế cũng như chương trình mục tiêu, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu đề ra, phát hiện những sai sót và gian lận để uốn nắn, chỉnh sửa trong công tác quản lý ở những kỳ tiếp theo.*

- ✓ Chủ thể quản lý: CQNN tham gia trong quá trình dịch chuyển của dòng thuế (...)
- ✓ Tổ chức, cá nhân có hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế có trách nhiệm nộp tiền
- ✓ Hình thức quản lý thu nộp
  - Theo cơ chế quản lý chuyên quản, cán bộ thuế trực tiếp quản lý, hướng dẫn đối tượng kê khai, rồi tính thuế, ra thông báo thuế (...)
  - Theo cơ chế quản lý thu theo chức năng, đối tượng nộp được tự khai, tự tính, tự nộp số tiền thuế (...)
- ✓ Nguyên tắc: công khai, minh bạch, bình đẳng; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp

### **Đăng ký thuế**

*Đăng ký thuế là việc người nộp thuế kê khai với cơ quan thuế hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh các thông tin định danh của mình*

- ✓ DN được cấp một mã số DN duy nhất đồng thời là mã số ĐKKD và mã số thuế của doanh nghiệp, có dạng dãy số N1N2N3N4N5N6N7N8N9N10 N11N12N13 (...)
- ✓ Hồ sơ đăng ký thuế được chấp nhận, đối tượng được cấp chứng nhận đăng ký thuế.
- ✓ DN có hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật thuế mà không thực hiện đăng ký thuế thì đối tượng nộp thuế sẽ bị ấn định thuế.
- ✓ **Đăng ký thuế và thay đổi thông tin: Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày...**

### **Kê khai thuế, tính thuế**

*Kê khai thuế là việc người nộp thuế trình bày các số liệu, hồ sơ liên quan đến nghĩa vụ thuế của người nộp thuế cho cơ quan quản lý thuế.*

- ✓ NNT tự tính số thuế phải nộp, tự chịu trách nhiệm (...)
- ✓ **Đồng tiền** khai thuế là Đồng VN, trừ khai thác dầu thô, khí thiên nhiên là **Đô la Mỹ**
- ✓ Với loại thuế khai theo tháng, quý hoặc năm, nếu trong kỳ tính thuế không phát sinh nghĩa vụ thuế thì vẫn phải nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế theo đúng thời hạn
- ✓ Kỳ kê khai: tháng, quý, năm và theo từng lần phát sinh cũng như có sự thay đổi như chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản.

#### **Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:**

- **Chậm nhất là ngày thứ 10 đối với loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế**

a) Tháng: **Chậm nhất là ngày thứ hai mươi của tháng tiếp theo**

b) Quý: **Chậm nhất là ngày thứ ba mươi của quý tiếp theo**

c) Năm: **Chậm nhất là ngày thứ ba mươi của tháng đầu tiên của năm tài chính.**

d) Quyết toán: **Chậm nhất là ngày thứ chín mươi, kể từ ngày kết thúc năm**

**Kỳ tính thuế năm của thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế tài nguyên là năm tài chính, các trường hợp còn lại là năm dương lịch**

**Chậm nhất là ngày thứ bốn mươi lăm, kể từ ngày chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp hoặc tổ chức lại doanh nghiệp.**

- ✓ Nếu không nộp hồ sơ khai thuế hoặc nộp sau mười ngày, kể từ ngày hết thời hạn thì cơ quan thuế sẽ ấn định số thuế phải nộp.

### **Nộp thuế**

- ✓ Người nộp thuế theo phương pháp kê khai thì thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của hạn nộp hồ sơ khai thuế bằng tiền mặt, chuyển khoản, hoặc điện tử.
- ✓ Tiền chậm nộp thuế: tỷ lệ 0,03% mỗi ngày kể từ ngày 1/7/2016).
- ✓ Thứ tự thanh toán: Tiền thuế nợ, tiền thuế truy thu, tiền thuế phát sinh, tiền phạt
- ✓ Thuế nộp thừa: Bù trừ vào nghĩa vụ thuế của các loại thuế phải nộp khác hoặc được trừ vào kỳ tiếp theo hoặc được hoàn thuế

### **Ấn định thuế**

Thời hạn nộp thuế là 10 (mười) ngày kể từ ngày ký Quyết định ấn định thuế hoặc 30 ngày nếu số thuế ấn định từ 500 triệu đồng trở lên.

Các trường hợp ấn định số tiền thuế phải nộp:

- ✓ Không đăng ký thuế
- ✓ Không nộp hồ sơ khai thuế trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày hết thời hạn
- ✓ Không bổ sung hồ sơ khai thuế theo yêu cầu hoặc đã bổ sung hồ sơ khai thuế nhưng không đầy đủ, trung thực, chính xác
- ✓ Không xuất trình tài liệu kế toán, hóa đơn, chứng từ và các tài liệu liên quan khi đã hết thời hạn kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế;
- ✓ Kiểm tra thuế, thanh tra thuế, có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán không chính xác các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp;
- ✓ Có dấu hiệu bỏ trốn hoặc phát tán tài sản để không thực hiện nghĩa vụ
- ✓ Đã nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan quản lý thuế nhưng không tự tính được số thuế phải nộp.

Ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong các trường hợp sau:

- ✓ Khai thuế dựa vào tài liệu không hợp pháp; không kê khai hoặc kê khai không đầy đủ
- ✓ Từ chối hoặc trì hoãn, kéo dài quá thời hạn quy định về việc cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của cơ quan hải quan; không chấp hành quyết định kiểm tra, thanh tra
- ✓ Cơ quan hải quan có đủ cơ sở chứng minh việc khai báo trị giá hải quan của người nộp thuế không đúng với trị giá giao dịch thực tế;
- ✓ Người khai thuế không tự tính được số thuế phải nộp;
- ✓ Các trường hợp khác do cơ quan phát hiện việc kê khai, tính thuế không đúng

### **Căn cứ ấn định thuế**

- ✓ Cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế
- ✓ So sánh số thuế phải nộp của cơ sở kinh doanh cùng mặt hàng, ngành nghề, quy mô
- ✓ Tài liệu và kết quả kiểm tra, thanh tra còn hiệu lực.

### **Kiểm tra thuế**

- ✓ Việc kiểm tra thuế được thực hiện tại trụ sở cơ quan thuế hoặc tại trụ sở của NNT
- ✓ Các trường hợp kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế với trường hợp quy định; có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra trước, hoàn thuế sau và kiểm tra sau hoàn thuế; kiểm tra theo kế hoạch, chuyên đề. Quyết định kiểm tra phải được gửi trong thời hạn 03

- ngày làm việc và thời hạn 05 ngày làm việc mà người nộp thuế chứng minh được số thuế đã khai là đúng thì cơ quan quản lý thuế bãi bỏ quyết định kiểm tra thuế.
- ✓ Nếu hết thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế mà người nộp thuế không giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu; hoặc không chứng minh được số thuế đã khai là đúng thì cơ quan thuế thực hiện ấn định số thuế
  - ✓ Xử lý kết quả: Kiểm tra thuế thấy bằng chứng vi phạm pháp luật thuế thì:
    - Phải xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính
    - Chuyển hồ sơ sang bộ phận thanh tra thuế và bổ sung vào kế hoạch thanh tra nếu có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế.

### **Kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế**

- Kiểm tra tính đầy đủ: hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc
- Thời hạn giải trình: 10 (mười) ngày làm việc

### **Trình tự, thủ tục kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế.**

Thời hạn kiểm tra thuế tại trụ sở không quá 05 (năm) ngày làm việc. Quyết định kiểm tra chỉ được gia hạn 01 (một) lần và gia hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc thực tế. Kiểm tra phải được tiến hành chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định. Lập biên bản kiểm tra thuế trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn kiểm tra. Biên bản kiểm tra thuế phải được ký trong thời hạn 05 ngày làm việc từ ngày kết thúc kiểm tra. Trường hợp hoãn thì thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan thuế thông báo chấp nhận hay không.

### **Kiểm tra quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp chuyển đổi**

- Thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc
- Chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc cơ quan thuế xác nhận việc doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế mà không phải thực hiện quyết toán thuế với
  - (1) Doanh nghiệp nộp thuế theo tỷ lệ % trên doanh thu
  - (2) Doanh nghiệp không phát sinh doanh thu, chưa sử dụng hóa đơn.
  - (3) Tính từ năm chưa được kiểm tra, doanh nghiệp có doanh thu bình quân năm không quá 1 tỷ đồng/năm, không vi phạm trốn thuế và thuế đã nộp cao hơn số thuế tính theo tỷ lệ % doanh thu.

### **Thanh tra thuế**

- ✓ Các trường hợp thanh tra: (i) Doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh đa dạng, phạm vi kinh doanh rộng thì thanh tra định kỳ một năm không quá một lần. (ii) Khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế. (iii) Đề giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan quản lý thuế các cấp hoặc Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- ✓ Quyết định thanh tra thuế phải được gửi cho đối tượng thanh tra chậm nhất là ba ngày làm việc, kể từ ngày ký.

### **Thanh tra tại trụ sở người nộp thuế**

Tổng cục Thuế tiến hành không quá 45 ngày làm việc (tối đa không quá 70 ngày làm việc)  
Cục, Chi cục Thuế tiến hành không quá 30 ngày làm việc (tối đa không quá 45 ngày làm việc)  
Chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi kết thúc thời hạn phải báo cáo gia hạn thanh tra, thời gian gia hạn không vượt quá ba mươi ngày.

### **Kết luận thanh tra thuế**

Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thanh tra thuế, người ra quyết định thanh tra thuế phải có văn bản kết luận thanh tra thuế.

### **Xử lý kết quả kiểm tra thuế, thanh tra thuế**

Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế mà phát hiện hành vi trốn thuế có dấu hiệu tội phạm thì trong thời hạn **10 ngày làm việc**, kể từ ngày phát hiện, cơ quan quản lý thuế chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm phối hợp với cơ quan điều tra trong việc thực hiện điều tra tội phạm về thuế theo quy định của pháp luật.

### **Cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế**

Các trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế: (i) Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế đã quá chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn (ii) Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế khi đã hết thời hạn gia hạn nộp tiền thuế (iii) Người nộp thuế còn nợ tiền thuế, tiền phạt có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.

Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế phải được gửi cho đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thời hạn năm ngày làm việc trước khi thực hiện cưỡng chế

### **Biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế**

- a) Trích tiền từ tài khoản; yêu cầu phong tỏa tài khoản; - hiệu lực trong thời hạn 30 ngày
- b) Khấu trừ một phần tiền lương không thấp hơn 10% và không quá 30% tổng số tiền lương, trợ cấp hàng tháng nhưng không quá 50% tổng số thu nhập. Nếu chưa khấu trừ đủ thì phải thông báo trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động;
- c) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chậm nhất 5 ngày làm việc
- d) Thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng - thời hạn ba ngày làm việc trước khi đình chỉ
- đ) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản - Trong thời hạn 30 ngày
- e) Thu tiền, tài sản khác do tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ. Trường hợp không thực hiện được thì phải có văn bản giải trình với cơ quan quản lý thuế trong thời hạn năm ngày làm việc
- g) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh...

### **Xử lý vi phạm pháp luật về thuế**

- ✓ Xử phạt theo kênh pháp luật hành chính, thủ tục hành chính và nội dung của hoá đơn
- ✓ Khai sai thuế, khai thiếu thuế thì truy thu tiền thuế và phạt tiền 20% số thuế khai thiếu, đồng thời tính tiền chậm nộp thuế (0,03%/ngày).
- ✓ Trốn lậu thuế thì truy thu, phạt tiền từ một lần đến ba lần số thuế trốn lậu
- ✓ Trường hợp có dấu hiệu vi phạm hình sự thì cơ quan quản lý thuế chuyển hồ sơ sang các cơ quan liên quan khác

### **Hoàn thiện hồ sơ chưa đầy đủ**

- Thời hạn 03 ngày làm việc thông báo hoàn chỉnh hồ sơ chưa hoàn thiện

- Hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn năm ngày làm việc
- Cơ quan quản lý thuế phải thông báo trong thời hạn 10 ngày làm việc

### **Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp xuất cảnh - Thời hạn 05 ngày làm việc**

Trong thời hạn tám giờ làm việc kể từ khi thu tiền thuế phải chuyển tiền vào ngân sách nhà nước, trừ thu thuế bằng tiền mặt tại vùng sâu, vùng xa, hải đảo, vùng đi lại khó khăn, thời hạn chuyển tiền thuế vào ngân sách nhà nước không quá 05 (năm) ngày làm việc

### **Hoàn thuế, nộp thừa trong thời hạn mười năm...**

#### **Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa**

- a) Bù trừ với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ của cùng loại thuế
- b) Bù trừ với số tiền phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo của từng loại thuế có cùng nội dung
- c) Trường hợp quá 06 (sáu) tháng thì người nộp thuế gửi hồ sơ đề nghị hoàn thuế

#### **Trách nhiệm giải quyết hồ sơ hoàn thuế**

- a) Hồ sơ thuộc diện **hoàn thuế trước, kiểm tra sau**: Chậm nhất là 06 (sáu) ngày làm việc
- b) Hồ sơ thuộc diện **kiểm tra trước, hoàn thuế sau**: Chậm nhất là 40 (bốn mươi) ngày
- c) Hồ sơ đã có xác nhận nộp thừa của cơ quan có thẩm quyền, chậm nhất là 05 ngày làm việc

Trường hợp giải quyết hồ sơ hoàn thuế chậm do lỗi của cơ quan thuế thì tiền lãi tính trên số thuế bị hoàn chậm tính theo *lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước*

#### **Các trường hợp thuộc diện kiểm tra trước khi hoàn thuế**

- Hoàn thuế theo quy định của điều ước quốc tế
- Người nộp thuế đề nghị hoàn thuế lần đầu, trừ trường hợp đề nghị hoàn thuế thu nhập cá nhân
- Người nộp thuế đề nghị hoàn thuế trong thời hạn 02 năm, kể từ thời điểm trốn thuế, gian lận
- Hàng hóa, dịch vụ trong hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế không thanh toán qua ngân hàng
- Doanh nghiệp chuyển đổi
- Hết thời hạn theo thông báo nhưng người nộp thuế không giải trình

#### **Giải quyết hồ sơ hoàn thuế trước kiểm tra sau**

Trong thời hạn 10 năm, trừ các trường hợp phải kiểm tra trong thời hạn 01 năm:

- Cơ sở kinh doanh kê khai lỗ 02 (hai) năm liên tục liền kề trước năm có quyết định hoàn thuế hoặc có số lỗ vượt quá vốn chủ sở hữu tính đến năm liền kề trước năm có quyết định hoàn thuế.
- Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế từ hoạt động bất động sản, kinh doanh thương mại, dịch vụ.
- Cơ sở kinh doanh thay đổi trụ sở từ 02 (hai) lần trở lên trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày có quyết định hoàn thuế trở về trước;
- Cơ sở kinh doanh có sự thay đổi bất thường về doanh thu tính thuế và số thuế được hoàn trong giai đoạn 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày có quyết định hoàn thuế trở về trước.
- Các hãng vận tải nước ngoài đề nghị hoàn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

#### **Gia hạn nộp hồ sơ khai thuế**

Bắt khả kháng - gia hạn không quá 30 ngày (60 ngày với hồ sơ khai quyết toán thuế)

#### **Gia hạn nộp thuế**

Bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp bất khả kháng  
Nếu **bị thiệt hại vật chất từ 50% trở xuống** so với **tổng tài sản quý trước**: không quá 01 năm  
Nếu **bị thiệt hại vật chất trên 50%** so với **tổng tài sản quý trước**: không quá 02 năm  
Phải ngừng hoạt động do di dời theo yêu cầu của cơ quan nhà nước: không quá 01 năm.  
Các trường hợp khác: không quá 01 (một) năm.

### **Miễn thuế, giảm thuế**

Miễn thuế **thuế sử dụng đất phi nông nghiệp** phải nộp hàng năm từ 50.000 đồng trở xuống.  
Trong thời hạn 30 ngày, cơ quan thuế ra quyết định hoặc thông báo không miễn thuế, giảm thuế hoặc 60 ngày trong trường hợp cần kiểm tra thực tế thì trong thời hạn

### **Miễn tiền chậm nộp tiền thuế và thẩm quyền miễn tiền chậm nộp tiền thuế**

Miễn tiền chậm nộp trong trường hợp gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bất khả kháng khác.  
Quyết định miễn tiền chậm nộp phải được đăng tải chậm nhất là ba (03) ngày làm việc

- Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày
- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc - thông báo đề nghị giải trình nếu chưa được và người nộp thuế phải giải trình hoặc bổ sung hồ sơ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc
- Trường hợp hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp đầy đủ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan thuế quản lý trực tiếp ban hành văn bản gửi người nộp thuế:

### **Xoá nợ**

- Doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản không còn tiền, tài sản để nộp tiền thuế
- Cá nhân được pháp luật coi là đã chết, mất tích không còn tài sản để nộp tiền thuế.
- Các khoản nợ tiền thuế đã quá hạn 10 năm, đã cưỡng chế nhưng không thu đủ tiền

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan thuế cấp phải thông báo để hoàn chỉnh hồ sơ  
Trong thời hạn 60 ngày phải ra quyết định xoá nợ hoặc không thuộc diện được xoá nợ

Nộp dần tiền thuế nợ tối đa **không quá 12 tháng**, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn **cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế**. Cơ quan quản lý thuế phải thông báo trong thời hạn 10 ngày làm việc

- Thời hạn 03 ngày làm việc thông báo hoàn chỉnh hồ sơ chưa hoàn thiện
- Hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn năm ngày làm việc

### **Thời hiệu xử phạt vi phạm pháp luật về thuế**

Hành vi vi phạm thủ tục thuế, thời hiệu xử phạt là hai năm

Hành vi trốn thuế, gian lận thuế chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, hành vi khai thiếu số thuế phải nộp hoặc tăng số thuế được hoàn, thời hiệu xử phạt là năm năm

Quá thời hiệu thì không bị xử phạt nhưng vẫn phải nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế trốn, số tiền thuế gian lận, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước trong thời hạn mười năm trở về trước.

### **Kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế**

- ✓ Chỉ có tổ chức mới được phép kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế
  - Là doanh nghiệp (...) có ngành, nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, tư vấn thuế
  - Có ít nhất 2 nhân viên được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế



- Mỗi một nhân viên đại lý thuế chỉ được đăng ký làm nhân viên đại lý thuế tại một đại lý thuế trong cùng một thời gian
  - DN dịch vụ làm thủ tục về thuế phải lưu giữ hồ sơ nhân viên đại lý thuế
  - Chỉ được hành nghề khi có tên trong danh sách nhân viên của tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế do Tổng cục Thuế thông báo
- ✓ Quyền và Trách nhiệm của tổ chức hành nghề kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế:
    - Thực hiện các thủ tục về thuế theo hợp đồng với người nộp thuế
    - Yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp thuế cung cấp đầy đủ, chính xác các chứng từ, hồ sơ, tài liệu và thông tin cần thiết liên quan
    - Được cơ quan thuế các cấp hướng dẫn miễn phí thủ tục hành chính
    - Thực hiện các quyền của người nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế
    - Có quyền khiếu nại cơ quan thuế không thực hiện đúng các quy định
  - ✓ Khi kinh doanh:
    - Lập hợp đồng bằng văn bản với NNT về phạm vi công việc...
    - Thông báo bằng văn bản cho cơ quan Thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế về hợp đồng dịch vụ
    - Khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế, lập hồ sơ theo quy định
    - Cung cấp cho cơ quan quản lý thuế các tài liệu, chứng từ để chứng minh
    - Không được thông đồng để trốn thuế, gian lận thuế. Tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế phải liên đới chịu trách nhiệm và phải chịu bồi thường theo hợp đồng đã ký kết với tổ chức, cá nhân nộp thuế.
  - ✓ Hàng năm, trước ngày 30 tháng 11, tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế có trách nhiệm tổng hợp danh sách nhân viên đăng ký làm việc tại tổ chức này năm sau gửi Tổng cục Thuế. Tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế có trách nhiệm đăng ký bổ sung danh sách hoặc báo giảm danh sách trong thời gian 10 ngày. Chậm nhất vào ngày 31 tháng 3 hàng năm, tổ chức thực hiện gửi báo cáo tình hình hoạt động của năm trước bằng văn bản tới Tổng cục Thuế và cơ quan Thuế

**Những sắc thuế nào phải KK, QTT theo năm hoặc theo hợp đồng? Số thuế nộp thừa sau quyết toán được xử lý như thế nào? Cho ví dụ minh họa?**

1. Những sắc thuế phải KK, QTT theo năm: Thuế TNDN, Thuế TNCN, Thuế Tài nguyên
2. Những sắc thuế phải KK, QTT theo hợp đồng
  - Thuế TNDN (hoặc thuế TNCN), thuế GTGT và các sắc thuế khác của tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập phát sinh tại VN hoặc kinh doanh tại VN trên cơ sở một hợp đồng ký với DN tại VN hoặc nhà thầu phụ nước ngoài tại VN.
  - Thuế TNCN của người nước ngoài đến VN công tác, quyết toán thuế trước khi rời VN
3. Số thuế nộp thừa sau quyết toán được xử lý theo 3 cách:
  - Bù trừ với số thuế phải nộp của sắc thuế đó trong năm tiếp theo và trong trường hợp này cơ sở kinh doanh không cần phải làm văn bản đề nghị.
  - **Bù trừ số thuế nộp thừa của sắc thuế này với số thuế phải nộp của sắc thuế khác.** Ví dụ thừa thuế TNDN bù trừ thuế GTGT phải nộp.
  - Đề nghị hoàn thuế
4. Nộp hồ sơ bổ sung khai thuế, sau khi nộp hồ sơ khai thuế:

Sau khi nộp hồ sơ khai thuế, người nộp thuế được nộp bổ sung hồ sơ khai thuế nếu phát hiện sai sót nhầm lẫn nhưng với điều kiện:

- **Đối với thuế của HHDV nội địa:** Phải trước khi CQ Thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế
- **Đối với thuế của HH xuất khẩu, nhập khẩu:**
  - + Trước khi CQ Hải quan công bố quyết định kiểm hóa
  - + Trước khi CQ Hải quan công bố quyết định kiểm tra sau thông quan tại trụ sở NNT
  - + Tối đa 60 ngày kể từ ngày đăng ký hải quan (mở TK)